

BỘ Y TẾ-BỘ NỘI VỤ
Số: 11/2005/TTLT/BYT-
BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về y tế ở địa phương

Căn cứ Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Liên tịch Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về y tế ở địa phương như sau:

I. SỞ Y TẾ

1. Vị trí và chức năng

1.1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh về chăm sóc và bảo vệ nhân dân, gồm: y tế dự phòng, khám, chữa

bệnh, phục hồi chức năng, y dược cổ truyền, thuốc phòng chữa bệnh cho người, mỹ phẩm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, an toàn vệ sinh thực phẩm, trang thiết bị y tế; về các dịch vụ công thuộc ngành Y tế; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

1.2. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

2.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phân cấp của Bộ Y tế.

2.2. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy hoạch phát triển ngành của Bộ Y tế.

2.3. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền quản lý công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đối với Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) các đơn vị sự nghiệp y tế theo quy định của pháp luật.

2.4. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy hoạch mạng lưới khám, chữa bệnh, mạng lưới y tế dự phòng để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển ngành y tế.

2.5. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án y tế đã phê duyệt; công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2.6. Về y tế dự phòng:

2.6.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy chế, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để thực hiện công tác y tế dự phòng và phòng, chống dịch bệnh tại

địa phương; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi phê duyệt.

2.6.2. Quyết định những biện pháp để điều tra, phát hiện và xử lý dịch, thực hiện báo cáo dịch theo quy định. Trường hợp phải huy động các nguồn lực để dập tắt dịch vượt quá thẩm quyền phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, tai nạn thương tích và thiên tai thảm họa ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân xảy ra trên địa bàn tỉnh.

2.6.3. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động về sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, sức khỏe lao động, vệ sinh nguồn nước ăn uống, quản lý bệnh nghề nghiệp và dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh.

2.6.4. Làm thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS của ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm tỉnh.

2.7. Về khám, chữa bệnh; phục hồi chức năng:

2.7.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy hoạch mạng lưới khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định trên địa bàn tỉnh để Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân quyết định theo thẩm quyền.

2.7.2. Quy định các điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn, kỹ thuật khám chữa bệnh, chăm sóc, điều dưỡng, phục hồi chức năng, giám định, chỉnh hình, thẩm mỹ, chăm sóc sức khỏe sinh sản và thực hiện dịch vụ kế hoạch hoá gia đình trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế theo phân cấp và theo phân tuyến kỹ thuật.

2.7.3. Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh chứng nhận đủ điều kiện hành nghề cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

2.8. Về y dược học cổ truyền:

2.8.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trương trình, kế hoạch phát triển y dược cổ truyền trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm tổ chức khai thác thực hiện sau khi được phê duyệt.

2.8.3. Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề y dược học cổ truyền tư nhân (hành nghề khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và hành nghề thuốc y học cổ

truyền); chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y dược học cổ truyền tư nhân trên địa bàn tỉnh theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

2.8.4. Chịu trách nhiệm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm trong việc thực hiện các quy định, quy trình chuyên môn về y dược học cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

2.9. Về thuốc và mỹ phẩm:

2.9.1. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện các quy định, quy trình chuyên môn về thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế và mỹ phẩm lưu hành trên địa bàn tỉnh.

2.9.2. Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề dược, vắc xin, sinh phẩm y tế tư nhân; giấy phép lưu hành, giới thiệu thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh theo phân cấp và phân theo quy định của pháp luật.

2.10. Về an toàn vệ sinh thực phẩm:

2.10.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chương trình hành động quyết định các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện.

2.10.2. Hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2.10.3. Xác nhận công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm: cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm cho các cơ sở, doanh nghiệp có cơ sở sản xuất thực phẩm đóng trên địa bàn theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

2.11. Về trang thiết bị và công trình y tế:

2.11.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kế hoạch đầu tư, nâng cấp trang thiết bị và công trình y tế thuộc nguồn ngân sách nhà nước theo tiêu chuẩn chuyên môn, kỹ thuật của Bộ Y tế.

2.11.2. Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong thực hiện các quy định, quy trình, quy chế chuyên môn và trang thiết bị y tế theo đúng quy định của pháp luật.

2.12. Về đào tạo cán bộ y tế:

2.12.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực y tế và đề xuất các chính sách, giải pháp hỗ trợ đào tạo và sử dụng nhân lực y tế của địa phương.

2.12.2. Quản lý các trường đào tạo cán bộ y tế theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chương trình đào tạo cán bộ y tế theo quy định của pháp luật.

2.13. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành chính sách động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính sách thu hút nhân tài trong lĩnh vực y tế phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tại địa phương để Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2.14. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, sát nhập, giải thể, xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

2.15. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra các Bệnh viện trong việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và biên chế theo quy định của pháp luật.

2.16. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện các quy định, quy trình về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các đơn vị sự nghiệp y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

2.17. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước đối với các Hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân địa phương theo quy định của pháp luật.

2.18. Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở.

2.19. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.